

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **3558**/UBND-NC
V/v đẩy mạnh triển khai thi hành
Luật Tiếp cận thông tin năm 2016

Quảng Trị, ngày **05** tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (sau đây gọi tắt là Luật TCTT) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2018. Để tổ chức triển khai thi hành Luật TCTT, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3407/KH-UBND ngày 07/8/2018 triển khai thi hành Luật TCTT trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định sau 02 năm triển khai thi hành, tuy nhiên công tác triển khai thi hành Luật TCTT trong thực tế vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, khó khăn cần phải khắc phục, giải quyết. Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thi hành Luật TCTT, đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

1. Tiếp tục làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Luật TCTT và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ tới toàn thể tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tại các cơ quan, đơn vị, địa bàn quản lý.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị chưa ban hành Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin, cần khẩn trương xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế theo đúng quy định của Luật TCTT. Đối với các cơ quan, đơn vị đã xây dựng ban hành Quy chế cần đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện, niêm yết công khai nội dung Quy chế tại trụ sở và công bố trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Thường xuyên cập nhật và công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện. Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử, tổ chức xây dựng và duy trì chuyên mục Tiếp cận thông tin trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Tiếp tục tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

4. Căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để bố trí hợp lý cán bộ, bộ phận đầu mối cung cấp thông tin; bảo đảm tốt cơ sở vật

chất và các trang thiết bị cần thiết khác cho việc cung cấp thông tin cho công dân; thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

5. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chỉ đạo đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin trong việc xử lý, phân loại thông tin, thống kê số liệu về kết quả cung cấp thông tin cho công dân theo từng năm (bao gồm số lượng thông tin được yêu cầu, số lượng thông tin đã cung cấp, loại thông tin được yêu cầu, số lượng thông tin đã cung cấp, loại thông tin được yêu cầu cung cấp, chi phí cung cấp thông tin, số lượng trường hợp từ chối cung cấp thông tin và lý do...), đánh giá kết quả đạt được và những hạn chế, vướng mắc trong việc tổ chức cung cấp thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

6. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn trong việc triển khai các nhiệm vụ nêu trên tại địa bàn quản lý.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Luật TCTT theo định kỳ 6 tháng và hàng năm về Sở Tư pháp (lồng ghép vào Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật). Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp theo số điện thoại 0233.556405) để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng